

Số: 476 /TTKHCN
V/v hướng dẫn thực hiện một số nội dung
tại Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin KH&CN cấp bộ

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 10/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ, **có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2023**. Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN về việc giao Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia tổ chức hướng dẫn triển khai, để thực thi Thông tư này, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia hướng dẫn triển khai một số nội dung đã được sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Về thực hiện quy định thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN)

1.1. Quy định rõ đơn vị cung cấp thông tin nhiệm vụ KH&CN đang tiến hành và trách nhiệm cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN. Để bao quát thu thập đầy đủ thông tin nhiệm vụ KH&CN các cấp, trên cơ sở cụ thể hóa khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 11/2014/NĐ-CP, Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN đã sửa đổi đối tượng có trách nhiệm thực hiện cung cấp thông tin nhiệm vụ KH&CN cho tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin KH&CN để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN; bổ sung đối tượng thực hiện cập nhật thông tin nhiệm vụ KH&CN vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN (**Khoản 2 Điều 1**)

1.2. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, việc triển khai Hệ thống đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN trực tuyến ở mức độ 3 và 4, bảo đảm hệ thống dịch vụ công sẵn sàng kết nối, chia sẻ thông tin lên Cổng dịch vụ công quốc gia, triển khai chữ ký số để bảo đảm tính

xác thực, tính hợp lệ, chính xác, nguyên vẹn đối với các thành phần hồ sơ được đăng tải,... là cần thiết. Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN bổ sung một khoản quy định hình thức đăng ký trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình (**điểm đ khoản 4, điểm c khoản 5 và điểm b khoản 6 của Điều 1**) và thực hiện bãi bỏ quy định nộp các tài liệu điện tử được ghi trên đĩa quang (**bãi bỏ điểm c khoản 1 Điều 12 của Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN**).

1.3. Bổ sung quy định có xác nhận hợp pháp của tổ chức chủ trì nhiệm vụ về việc đã hoàn thiện kết quả thực hiện nhiệm vụ sau khi nghiệm thu chính thức trong Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN (**điểm b khoản 4 Điều 1**).

1.4. Bổ sung quy định thời hạn cập nhật thông tin về nhiệm vụ KH&CN vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN do chưa được quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN (**các khoản 7, 8 và 9 của Điều 1**).

1.5. Bổ sung số căn cước công dân tại **Mẫu 1, Mẫu 5** để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN thực hiện kết nối liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

1.6. Bổ sung cấp quản lý nhiệm vụ KH&CN tại **Mẫu 12** để phục vụ thống kê ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

1.7. Các đơn vị chủ động xây dựng văn bản công bố thủ tục hành chính mới/bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của mình.

2. Về thực hiện quy định xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ (Điều 2 Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN)

2.1. Đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác quản lý nhà nước về KH&CN, Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN tập trung sửa đổi, bổ sung một số quy định về các thông tin được sử dụng với mục đích chia sẻ, dùng chung cho nhiều bộ, ngành, địa phương, không chứa các dữ liệu phục vụ nghiệp vụ tạm thời, dữ liệu giao dịch, dữ liệu trung gian trong quá trình thực hiện hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước hoặc phục vụ riêng cho một hệ thống, phần mềm, ứng dụng cụ thể, các cơ sở dữ liệu thành phần được điều chỉnh sửa đổi, bổ sung, gồm:

- Cơ sở dữ liệu về Tổ chức khoa học và công nghệ.
- Cơ sở dữ liệu về Cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;
- Cơ sở dữ liệu về Nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- Cơ sở dữ liệu về Sở hữu công nghiệp
- CSDL về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Các cơ sở dữ liệu thông tin thành phần (*Công bố khoa học và chỉ số trích dẫn khoa học, Thống kê KH&CN, Công nghệ, công nghệ cao, chuyển giao công nghệ, Thông tin về KH&CN trong khu vực và trên thế giới, Doanh nghiệp KH&CN*) tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 10/2017/TT-BKHCN ngày 28/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển CSDLQG về KH&CN (**Khoản 3 Điều 2**).

2.2. Xác định dữ liệu chủ của Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN thực hiện theo quy định tại Điều 14 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP, các cơ quan nhà nước phải thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu. Đây là một nội dung mới trong việc xác định dữ liệu sẽ là trọng tâm trong quá trình xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số. Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN xác định Dữ liệu chứa thông tin về Nhiệm vụ KH&CN là dữ liệu chủ của Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN, đây là dữ liệu độc lập, mang tính đặc trưng của ngành KH&CN; được tạo lập, khai thác, sử dụng bởi các bộ, ngành, địa phương trên phạm vi toàn quốc; là thực thể cốt lõi chứa nhiều đối tượng dữ liệu khác nhau như cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tổ chức KH&CN, công bố KH&CN.v.v (**Khoản 3 Điều 2**).

2.3. Bảo đảm thực thi các quy định về an toàn, an ninh mạng theo quy định của Luật an toàn thông tin mạng và các văn bản hướng dẫn thực hiện, Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN bổ sung quy định về an toàn, an ninh thông tin mạng của Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ (**Khoản 4 Điều 2**).

2.4. Bảo đảm thông tin được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN kịp thời theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, nhằm tối ưu hóa các bước thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, việc cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN sẽ tiến tới bảo đảm tích hợp, trao đổi, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, thống nhất giữa các dữ liệu. Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN bổ sung phương thức cập nhật qua tài khoản do Cục Thông tin KH&CN quốc gia đã cấp cho các tổ chức đầu mối thông tin KH&CN tại các bộ, ngành, địa phương. Trường hợp tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin KH&CN có hệ thống quản lý nhiệm vụ KH&CN thì sẽ liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN để bảo đảm việc cập nhật thông tin được tiến hành kịp thời và tiết kiệm thời gian, sức lao động. Việc tổ chức lại cách tiếp cận, cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN nhằm phục vụ đồng bộ mục tiêu quản lý nhiệm vụ KH&CN các cấp trên nền tảng số hóa và theo thời gian thực; tối ưu hóa các bước thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; kết nối và chia sẻ liên thông giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN với các cơ sở dữ liệu về KH&CN tại các bộ, ngành và

địa phương và với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo yêu cầu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (**Khoản 9 Điều 2**).

Trên đây là hướng dẫn triển khai một số nội dung sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia đề nghị tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin KH&CN cấp bộ tổ chức thực hiện để đảm bảo tuân thủ các quy định của Thông tư.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản hồi về Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia (Phòng Quản lý Thông tin, Thống kê khoa học và công nghệ) số điện thoại (024)38257039, (024)39349126, email: quanly@vista.gov.vn để có hướng dẫn kịp thời.

Trân trọng./.



Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Thủ trưởng Lê Xuân Định (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLTTTK.

CỤC TRƯỞNG



Trần Đắc Hiến

DANH SÁCH CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

STT	Cơ quan chủ quản	Tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin KH&CN
1	Bộ Quốc phòng	Cục Khoa học Quân Sự
2	Bộ Công an	Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an
3	Bộ Ngoại giao	Học viện Ngoại giao Việt Nam
4	Bộ Tư pháp	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý
5	Bộ Tài chính	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính
6	Bộ Công thương	Vụ Khoa học và Công nghệ
7	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Viện Khoa học Lao động và Xã hội
8	Bộ Giao thông Vận tải	Vụ Khoa học và Công nghệ
9	Bộ Xây dựng	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường
10	Bộ Thông tin và Truyền Thông	Vụ Khoa học và Công nghệ
11	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường
12	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
13	Bộ Kế hoạch và Đầu Tư	Trung tâm Thông tin và Dự báo Kinh tế Xã hội Quốc gia
14	Bộ Nội vụ	Viện Khoa học tổ chức nhà nước
15	Bộ Y tế	Cục Khoa học, Công nghệ và Đào tạo
16	Bộ Khoa học và Công nghệ	Cục Thông khoa học và công nghệ quốc gia
17	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
18	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường
19	Văn phòng Chính phủ	Vụ Khoa giáo – Văn xã
20	Thanh tra Chính phủ	Viện Chiến lược và Khoa học thanh tra
21	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Viện Chiến lược Ngân hàng
22	Ủy ban Dân tộc	Vụ Tổng hợp
23	Đài Tiếng nói Việt Nam	Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng công nghệ truyền thông (R&D)
24	Đài Truyền hình Việt Nam	Trung tâm Tin học và Công nghệ truyền hình

25	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Viện Khoa học bảo hiểm xã hội
26	Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam	Trung tâm Thông tin – Tư liệu
27	Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam	Ban Khoa học và Công nghệ
28	Đại học Quốc gia Hà Nội	Ban Khoa học và Công nghệ
29	Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh	Ban Khoa học và Công nghệ
30	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Vụ Quản lý khoa học
31	Văn phòng Quốc hội	Viện Nghiên cứu Lập pháp (Ủy ban thường vụ Quốc Hội)
32	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam	Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường
33	Ủy ban quản lý vốn nhà nước và doanh nghiệp	
34	Tổng liên đoàn lao động Việt Nam	
35	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	